BƯỚC ĐẦU TÌM HIỂU MỘT SỐ BIỂU HIỆN ĐẶC TRƯNG TRONG GIAO TIẾP CỦA NGƯỜI HUẾ

Đậu Minh Long
Khoa Tâm lý - Giáo dục, Trường ĐHSP Huế.

1. Đặt vấn đề

Huế - di sản văn hóa của nhân loại, từ lâu đã trở thành điểm đến hấp dẫn của du khách trong nước và quốc tế. Huế đẹp không chỉ bởi những cảnh sắc thiên nhiên, không chỉ vì những lăng tẩm, đền đài mà Huế còn quyến rũ bởi những nét độc đáo khác. Đó chính là văn hóa giao tiếp của người Huế. Trải qua bao thăng trầm của lịch sử, do nhiều căn nguyên khác nhau, đặc biệt là sự ảnh hưởng sâu sắc của Nho giáo, của Phật giáo và những đặc điểm về điều kiện tự nhiên - văn hóa - xã hội đã làm cho người Huế có những đặc trưng trong giao tiếp rất riêng, thâm trầm, sâu lắng và kín đáo, khó có thể lẫn vào bất cứ nơi nào. Những đặc trưng giao tiếp đó, xét trên nhiều bình diện khác nhau, nó vừa có những ưu điểm, vừa có những hạn chế nhất định.

Trong xu thế phát triển, hội nhập hiện nay, việc nghiên cứu các đặc trưng trong giao tiếp của người Huế vừa có ý nghĩa lý luận, vừa có ý nghĩa thực tiễn. Nó sẽ là cơ sở khoa học để chúng ta hiểu sâu hơn về cách ứng xử của người Huế nói riêng và con người Huế nói chung.

2. Một số biểu hiện đặc trưng trong giao tiếp của người Huế

Đặc trưng trong giao tiếp có thể được xem là những nét riêng biệt, tiêu biểu về giao tiếp, thể hiện qua cách nói năng, xưng hô, ứng xử... của một cá nhân hoặc một nhóm người và có thể phân biệt với cá nhân khác, nhóm người khác.

Khi nghiên cứu các đặc trưng trong giao tiếp của người Huế, chúng tôi tập trung nghiên cứu biểu hiện ở các phương diện cụ thể như ngôn ngữ, trang phục, cử chỉ, hành động, trong đời sống gia đình và xã hội.

2.1. Biểu hiện ở phương diện ngôn ngữ

Ngôn ngữ là phương tiện giao tiếp quan trọng nhất của con người. Khi nói đến đặc trưng trong giao tiếp của một dân tộc, một vùng miền thì không thể không nói đến ngôn ngữ. Đặc điểm nổi bật của ngôn ngữ người Huế chính là sự nhỏ nhẹ, lễ phép. Đặc trưng này được bắt nguồn từ yếu tố tự nhiên và yếu tố lịch sử - xã hội. Huế, với thiên nhiên thơ mộng, sông nước hữu tình... Nhờ vậy, người Huế thường nhỏ nhẹ trong lời nói, trong cách ứng xử hàng ngày. Người Huế thường dùng từ *"dạ, dạ thưa"* như một từ đệm, lời nói cửa miệng cho việc xưng hô. Việc sử dụng ngôn ngữ này của người Huế có thể được lý giải từ góc độ lịch sử như sau: Huế từng là thủ phủ của xứ Đàng Trong, rồi trở thành kinh đô của đất nước. Ngoài cung cấm, Huế còn nhiều phủ đệ, quan viên, con vua, cháu chúa... Vua chúa, với quyền uy của mình, không cần ăn to nói lớn, quan lại không dám nói to trước đức vua và triều thần. Chốn kinh kì lời nói phải nhỏ nhẹ, từ tốn, cẩn trọng.

Một đặc điểm khác, khá đặc trưng của ngôn ngữ người Huế là sự mộc mạc, giản dị trong cách xưng hô, trong lời ăn tiếng nói hàng ngày. Các nhà ngôn ngữ học khi phân chia các phương ngữ của tiếng Việt, thậm chí đã coi *"Tiếng Huế"* như là một phương ngữ riêng, không lẫn với bất kỳ phương ngữ nào. Khi giao tiếp, người Huế thường sử dụng các từ ngữ địa phương như mô, tê, răng, rứa, mần, chi, hè, hí... cùng với sự chất phác, thật thà, tốt bụng của mình. Tất cả những yếu tố đó đã làm cho ngôn ngữ người Huế trở nên ngọt ngào, đằm ấm, đầy sức quyến rũ lòng người...

2.2. Biểu hiện ở phương diện trang phục, cử chỉ, hành động

Một trong những biểu hiện đặc trưng khá độc đáo trong giao tiếp của người Huế đó chính là trang phục. Người Huế thường rất giản dị, ít cầu kì trong ăn mặc. Điều này được biểu hiện ở cả người bình dân, cả cán bộ, trí thức, công chức Nhà nước. Người ta thường nói, nhìn trang phục đoán nhân cách, đoán nghề nghiệp, hoàn cảnh... Đối với người Huế thì đó quả là một việc làm khó khăn.

Nói đến trang phục của người Huế, ta không thể không nói đến tà áo dài của người phụ nữ nơi đây. Cùng với chiếc nón Bài thơ, áo dài Huế đã trở thành một biểu tượng đẹp của Cố đô. Vẻ đẹp dịu dàng, e lệ, kín đáo của người phụ nữ Huế, một phần cũng do tà áo dài tạo nên.

Điều làm say đắm lòng người khi đến Huế ngoài cảnh sắc thiên nhiên, ngoài lời nói nhỏ nhẹ, ngoài tà áo tím mộng mơ còn là sự dịu dàng, đoan trang trong cử chỉ, hành động của con người nơi đây. Trong giao tiếp, người Huế luôn hiếu khách và coi trọng tình cảm. Vì vậy, người Huế luôn biết lắng nghe ý kiến của người khác, không vội vàng, vồ vập. Trong hoạt động, người Huế rất từ tốn, điềm đạm; đi đứng thì nhẹ nhàng, khoan thai. Cung cách giao tiếp của người Huế thể hiện ở lễ nghĩa, nề nếp, kính trên nhường dưới.

2.3. Biểu hiện trong đời sống gia đình và ngoài xã hội

Gia đình là tổ ấm của mỗi người, là nơi vun đắp tình yêu thương, là nơi sẻ chia những vui buồn của đời sống thường nhật. Cách cư xử trong gia đình của người Huế thể hiện sâu sắc các đặc trưng trong ứng xử của họ. Ở Huế có nhiều gia đình sống theo kiểu "Tam đại đồng đường", "Tứ đại đồng đường". Nghĩa là ba, bốn thế hệ sống dưới một mái nhà chung, rất đầm ấm, hòa thuận. Đó là biểu hiện tính mẫu mực của gia đình truyền thống.

Trong gia đình, người Huế sống có trên có dưới, người nhỏ hơn phải nghe lời người lớn hơn. Biểu hiện rõ nhất là lễ nghi *"đi thưa, về trình"*. Nó đã trở thành nếp sống, thành tiềm thức của người Huế. Vì hạnh phúc gia đình mà người Huế luôn chọn cho mình một cách sống riêng, người nhỏ hơn thì nhẫn nhịn, người lớn hơn thì mẫu mực, mọi người luôn nhường nhịn nhau, cố hết sức để giữ cho gia đình hoà thuận, ấm êm. Giáo dục gia đình rất được người Huế đề cao và thực tế đây là yếu tố rất quan trọng trong việc hình thành, phát triển nhân cách của con người nơi đây. Gần như tất cả các lễ nghi, các cách thức sống, ứng xử... của người Huế đều được giáo dục ngay trong gia đình. Nhờ vậy mà trong giao tiếp, ứng xử, người Huế thường có ý thức tốt về những việc nên làm và không nên làm, những điều nên nói và không nên nói; cũng như cách ứng xử với từng mối quan hệ cụ thể giữa anh với em, cha mẹ với con, chồng với vợ...

3. Kết luận

Mỗi dân tộc, mỗi vùng miền đều có những đặc trưng riêng về giao tiếp, ứng xử. Người Huế, với tất cả các căn nguyên riêng của mình đã tạo ra những đặc trưng rất riêng về giao tiếp và ứng xử. Những đặc trưng đó được thể hiện thông qua cách nói năng nhỏ nhẹ, lễ phép, thông qua cách sử dụng trang phục kín đáo, giản dị, thông qua việc giữ gìn các chuẩn mực của gia đình truyền thống hay là sự chặt chẽ trong đời sống cộng đồng... Trong xu thế phát triển, đổi mới chung của đất nước, những đặc trưng đó là nét đẹp, là bản sắc riêng cần được gìn giữ, phát huy.

Trên đây chỉ là những biểu hiện bước đầu về đặc trưng giao tiếp của người Huế. Vấn đề này cần được nghiên cứu sâu và có hệ thống hơn, cũng như từ nhiều góc độ khác nhau. Có như vậy chúng ta mới hiểu được đầy đủ về giao tiếp và con người xứ Huế.

Tài liệu tham khảo

1. Dương Văn An (1961), *Ô Châu cận lục*, Văn hóa Á Châu, Sài Gòn.

2. Phan Thuận An (1988), *Một số di tích lịch sử văn hóa tại Thuận An*, Văn hóa Bình Trị Thiên.

3. Vương Hữu Lễ (1992), *Các đặc điểm ngữ âm của tiếng Huế*, Thông tin khoa học và công nghệ, Huế.

4. Hoàng Phê (chủ biên) (2006), *Từ điển Tiếng Việt*, Nxb Đà Nẵng.

5. Nhiều tác giả (1998), *Cố đô Huế Đẹp và Thơ*, Nxb Thuận Hóa, Huế.